

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2019/HS - ST

Ngày: 29/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Bùi Thị Kim Hiền;**

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Vương Thị Đàm Chuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2019 tại Trụ sở TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2019/HSST ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST - HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Lương Ngọc Th, Tên gọi khác: Không; SN 1993; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Công C; Con bà: Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án:

+ Bản án số 58/2012/HSST ngày 26/12/2012 của TAND huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc Thanh phải bồi thường cho anh Dương Đức Trung 2.750.000 đồng, bồi thường cho anh Bùi Quốc Huy 600.000 đồng, bồi thường cho anh Bùi Đình Chính 1.500.000 đồng. Tổng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự Thanh phải nộp là 442.500 đồng. Thanh đã nộp án phí hình sự, án phí dân sự ngày 04/1/2013; bồi thường cho anh Bùi Quốc Huy ngày 21/6/2019; đối với khoản bồi thường cho anh Dương Đức Chung và Bùi Đức Chính trong hệ thống sổ sách của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba - Phú Thọ từ năm 2013 đến nay không thụ lý hai khoản bồi thường này do không có đơn yêu cầu của bên được thi hành án. Ngày

21/7/2013 Thanh chấp hành xong hình phạt tù. Bản án này chưa được xóa án tích thì ngày 15/8/2013 Thanh tiếp tục phạm tội.

+ Bản án số 62/2013/HSST ngày 29/11/2013 của TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 03/01/2014 Thanh nộp án phí. Ngày 10/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Bản án này chưa được xóa án tích thì ngày 08/12/2015 Thanh tiếp tục phạm tội.

+ Bản án số 25/2016/HSST ngày 20/4/2016 của TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/6/2016 Thanh nộp án phí. Ngày 14/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Bản án này chưa được xóa án tích thì ngày 17/6/2019 Thanh tiếp tục phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2019. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

2. Hoàng Duy Th1; Tên gọi khác: Không; SN 1993; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 6, xã TT, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Ng; Con bà: Đặng Thị T; Vợ: Lương Thị Th3; Con: Có 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại khu 6, xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

Người bị hại: Anh **Phạm Ngọc Kh,** SN 1975.

Địa chỉ: Khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Hoàng Văn Ng1,** SN1964.

Địa chỉ: Khu 6, xã TT, huyện PN, tỉnh PT.

Hôm nay, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 23 giờ ngày 17/6/2019, Hoàng Duy Th1, SN 1993, HKTT khu 6, xã TT, PN, tỉnh PT gọi điện thoại cho Lương Ngọc Th, SN 1993, HKTT: khu 1, xã TT, PN, tỉnh PT hỏi Th có biết chỗ nào trồng hoa phong lan không để đi trộm cắp. Th nói với Th1 là biết nhà anh Phạm Ngọc Kh, SN 1975, ở cùng khu có trồng hoa phong lan và đồng ý đi trộm cắp cùng Th1. Khoảng 30 phút sau, Th1 điều khiển xe mô tô Honda Wave EX màu đỏ - đen, biển số 19C1-166.03, mang theo một chiếc kìm bằng kim loại đi đến nhà Th để đón Th. Sau đó, Th1 điều khiển xe mô tô, Th ngồi sau chỉ đường cho Th1 đi đến nhà anh Phạm Ngọc Kh.

Đến cách nhà anh Kh khoảng 50 mét, Th1dùng xe mô tô rồi đi bộ cùng Th ra phía sau nhà anh Kh. Khi đến vị trí bờ rào lưới thép B40, Th1 và Th thay nhau dùng kìm cắt lưới thép và đi vào bên trong. Th1 và Th đi vào khu vực sau bếp nhà anh Kh thấy phong lan được trồng trong các chậu cây bằng đất nung và trên các mảnh gỗ, cả hai dùng tay nhổ các nhánh phong lan. Đang nhổ trộm phong lan thì có tiếng chó sủa, Th và Th1 cầm theo số phong lan trộm cấp được bỏ chạy, rồi lấy xe mô tô đi về nhà của Th. Lúc này Th1 và Th kiểm tra thấy trộm cấp được 05 nhánh phong lan phi điệp tím thường, có chiều dài trung bình khoảng 25 cm. Th1c thỏa thuận với Th để lại cho Th1c toàn bộ số phong lan trên, Th1 sẽ đưa cho Th 4.000.000 đồng. Th đồng ý. Th1 đem số phong lan đi về nhà mình. Trưa ngày 18/6/2019, Th1 đến nhà Th đưa cho Th số tiền 3.400.000 đồng, số tiền còn lại hẹn sẽ thanh toán sau.

Sáng hôm sau, anh Phạm Ngọc Kh phát hiện bị mất một số cây phong lan, anh Khánh đã đi tìm và trình báo cơ quan Công an. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng tại chỗ ở của Hoàng Duy Th1 ở khu 6 - xã TT - PN gồm: 05 nhánh phong lan phi điệp tím thường có độ dài lần lượt là 17 cm, 22 cm, 25 cm, 27 cm và 34 cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, tối màu, dài 16 cm, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ - đen, trên tay cầm có chữ “MEINFA”. Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã tạm chiếc xe mô tô Honda Wave EX biển số 19C1-166.03 cùng giấy tờ xe; tạm giữ từ Th số tiền 3.200.000 đồng Th1 trả cho Th ngày 18/6/2019 (Sau khi Th1 đưa tiền, Th đã tiêu sài cá nhân hết 200.000 đồng)

Ngày 21/6/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh tiến hành định giá đối với 5 nhánh phong lan Th1 và Th lấy trộm của gia đình anh Kh. Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KLĐGTS ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh kết luận: 05 nhánh phong lan phi điệp tím thường có độ dài lần lượt là 17 cm, 22 cm, 25 cm, 27 cm và 34 cm có tổng giá trị là 2.500.000 đồng.

Ngày 24/6/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại 05 nhánh phong lan phi điệp tím thường có đặt điểm như trên cho anh Phạm Ngọc Kh.

Tại Cơ quan điều tra Lương Ngọc Th, Hoàng Duy Th1 khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 70/CT - VKSPN ngày 13/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Lương Ngọc Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 và truy tố Hoàng Duy Th1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện VKSND huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc Th phạm tội : “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù giam đến 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy Th1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b,i, s khoản 1, 2 điều 51; điều 36 BLHS 2015 xử phạt bị cáo từ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tràm Thản nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Th1.

Bị cáo Th1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Do anh Kh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp đồng thời các bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường cho anh Kh và anh Kh cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ ngày 17/6/2019, Hoàng Duy Th1, SN 1993, HKTT khu 6, xã TT, huyện PN, tỉnh PT gọi điện thoại rủ Lương Ngọc Th, SN 1993, HKTT: khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh PT cùng đi trộm cắp 05 nhánh phong lan phi điệp tím thường của gia đình anh Phạm Ngọc Kh, SN 1975 ở khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh PT. Trị giá của 05 nhánh phong lan này theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[2] Hành vi “trộm cắp tài sản” của bị cáo Th và bị cáo Th1 đã bị VKS huyện Phù Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Th1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Th có ba bản án và đều chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm”.

Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong giai đoạn điều tra và trước khi xét xử các bị cáo đã tác động đến gia đình để gia đình các bị cáo tự nguyện bồi thường cho Người bị hại được một khoản tiền và Người bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra Người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Riêng bị cáo Thước lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 BLHS.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Mặc dù các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất trước với nhau về việc đi trộm cắp tài sản nhưng không có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng mà cả hai bị cáo đều cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo Th1 vừa là người khởi xướng, chuẩn bị công vụ phạm tội vừa là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Th tham gia với vai trò là người giới thiệu, chỉ đường đến nhà an Kh để trộm cắp tài sản và cũng là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

[5] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo Th1, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét thấy bị cáo Th1 có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối với bị cáo Th đã có 3 tiền án và đều chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Mặt khác trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh ra Quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 25/10/2019 bị cáo Th đã bị bắt truy nã và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Ninh. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Biên bản xác minh tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra thì hiện bị cáo Th và bị cáo Th1 đang ở cùng gia đình và không có tài sản gì riêng, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Ngọc Kh 10.000.000 đồng và trước khi xét xử gia đình bị cáo Th1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Kh 5.000.000 đồng. Mặc dù số tiền bồi thường này là của gia đình các bị cáo nhưng các bị cáo đều đã có tác động đến gia đình để gia đình các bị cáo gấp gở, thương lượng với Người bị hại về việc bồi thường. Đồng thời anh Kh cũng đã nhận tại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Th: Đây là số tiền trong tổng số tiền 3.400.000 đồng mà Th1 trả cho Th để Th1 lấy lại toàn bộ số lan mà hai bị cáo trộm cắp được. Nếu không bị phát hiện thì số lan này Th1 sẽ bán và số tiền mà Th1 đưa cho Th là tiền do phạm tội mà có. Do đó, cần tịch thu số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave EX màu đỏ - đen BKS 19C1 - 166.03: Quá trình điều tra cả Th1c và ông Hoàng Văn Ng1 (là bố đẻ Thuớc) đều khai đây là xe của ông Ng1 mua để sử dụng hàng ngày. Ngày 17/6/2019 Th1 tự ý lấy chiếc xe trên để cùng Th đi trộm cắp tài sản, ông Ng1 không biết. Do đó cần trả lại chiếc xe mô tô này và toàn bộ giấy tờ xe cho ông Ng1 là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc kim làm bằng kim loại tối màu dài 6cm, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ - đen, trên tay cầm có chữ “MEINFÄ”: Đây là công cụ do Th1 chuẩn bị từ nhà sử dụng vào việc trộm cắp tài sản do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 CNMD số 132087137 mang tên Lương Ngọc Th là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 200.000 đồng trong tổng số tiền 3.400.000 đồng mà Th1 trả cho Th, Th đã tiêu xài hết nên cần truy thu của Th số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với số tiền 40.500.000 đồng để trong cốp xe ô tô biển số 98A-137.90 mà anh Kh khai bị mất trong khoảng thời gian từ 16 giờ ngày 17/6/2019 đến 14 giờ ngày 18/6/2019 và khoảng 40 nhánh phong lan phi điệp mất trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 17/6/2019 đến 5 giờ ngày 18/6/2019: Căn cứ vào tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập được chỉ có đủ căn cứ chứng minh Lương Ngọc Th và Hoàng Duy Th1 đã trộm cắp của gia đình anh Phạm Ngọc Kh 05 nhánh lan phi điệp tím thường. Còn khoảng 35 nhánh phong lan phi

điệp và 40.500.000 đồng gia đình anh Kh bị mất không đủ căn cứ để chứng minh làm rõ xác định do Th, Th1 trộm cắp hay do người nào khác trộm cắp. Cơ quan điều tra sẽ xử lý khi làm rõ được xét thấy là phù hợp.

[10] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[11] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc Th và bị cáo Hoàng Duy Th1 đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 điều 173; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Lương Ngọc Th: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2019.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Hoàng Duy Th1: 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã TT, huyện PN, tỉnh PT nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo Th1 phải có nghĩa vụ thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ

cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Giao bị cáo Hoàng Duy Th1 cho UBND xã TT, huyện PN, tỉnh PT giám sát, giáo dục và áp dụng công việc lao động phục vụ cộng đồng đối các bị cáo trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết do Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị trộm cắp, đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xác nhận anh Phạm Ngọc Kh đã nhận lại 05 (năm) nhánh phong lan phi điệp tím thường có độ dài lần lượt là: 17cm, 27cm, 25cm, 34cm và 22cm.

(Theo Biên bản làm việc ngày 24/6/2019).

Căn cứ vào: Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 điều 106; khoản 2 điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

Trả lại cho ông Hoàng Nguyễn Văn Ng1: 01 (một) xe mô tô BKS 19C1 - 166.03 và 01 (một) đăng ký xe mô tô biển số 19C1 - 166.03.

Trả lại cho bị cáo Lương Ngọc Th: 01 (một) CMND số 132087137 mang tên Lương Ngọc Th.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lương Ngọc Th.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kim làm bằng kim loại tối màu dài 6cm, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ - đen, trên tay cầm có chữ “MEINFA” thu giữ của bị cáo Hoàng Duy Th1.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2019)

*** Về án phí:** Bị cáo Lương Ngọc Th và bị cáo Hoàng Duy Th1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp;
- THA DS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Trạm Thán,
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HS- VP.

Tạ Thị Hồng Ngân

